

đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa tuyên bố bà Chu Thị H mất tích và có đơn yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm đối với bà H theo quy định.

Tại Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 07/2020/TBTK ngày 29/5/2020 Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa đã thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Chu Thị H theo đúng quy định, cụ thể: Tại Báo Nhân dân các số 23604, 23605, 23606 ra vào các ngày 05, 06, 07 tháng 6 năm 2020 và Đài Tiếng nói Việt Nam phát VOV2 lúc 17^h30' các ngày 09, 10, 11 tháng 6 năm 2020 đã đăng tin, nhấn tin, phát tin tìm kiếm bà Chu Thị H theo quy định, nhưng đến nay đã hơn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên (ngày 05/6/2020) vẫn không có tin tức về bà Chu Thị H.

Tại phiên họp ông Chu Huy C vẫn giữ nguyên yêu cầu, đề nghị Tòa án tuyên bố bà Chu Thị H mất tích.

Theo biên bản xác minh tại Công an xã Đ: Bà Chu Thị H, sinh ngày 15/6/1956 là vợ ông Chu Huy C có đăng ký hộ khẩu thường trú thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Năm 2004 bà Chu Thị H đã bỏ đi khỏi địa phương, khi đi khỏi địa phương bà H không có báo cáo về việc vắng mặt nơi cư trú. Đến nay địa phương cũng không có tin tức gì về việc bà H hiện nay ở đâu, còn sống hay đã chết.

UBND xã Đ đã nhận được thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Chu Thị H và đã niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã Đ. Kể từ thời điểm niêm yết công khai đến nay cũng không nhận được thông tin gì về bà Chu Thị H hiện nay ở đâu, còn sống hay đã chết. Bà H và ông C có 03 con chung, khi bà H bỏ đi các con ở cùng ông C. Hiện nay các con ông C, bà H đã trưởng thành và đi làm ăn xa địa phương, đi không báo cáo tạm vắng, địa phương cũng không biết nay đi làm ở đâu.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết Thẩm phán đã áp dụng các biện pháp yêu cầu đương sự cung cấp đầy đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh, đảm bảo tính khách quan. Thời hạn tố tụng được thực hiện đúng theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự, đảm bảo tôn trọng quyền yêu cầu của đương sự.

Về quan điểm giải quyết: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, 361, 369, 370, 387, 388 và Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự và

Điều 68 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của ông Chu Huy C, tuyên bố bà Chu Thị H là người mất tích. Miễn lệ phí sơ thẩm việc dân sự cho ông Chu Huy C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Chu Huy C yêu cầu tuyên bố bà Chu Thị H, có ĐKKHKT và nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa.

[2] Về nội dung yêu cầu: Quan hệ hôn nhân giữa ông Chu Huy C và bà Chu Thị H là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Từ năm 2004 bà Chu Thị H đã bỏ nhà đi khỏi địa phương, không tin tức. Ông Chu Huy Ch đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức gì của bà Chu Thị H. Từ khi bà Chu Thị H bỏ đi đến nay đã hơn 02 năm nhưng ông Chu Huy C vẫn không biết bà Chu Thị H đang ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết, nên ông Chu Huy C làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa tuyên bố bà Chu Thị H mất tích và có đơn yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm đối với bà Chu Thị H. Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa đã thụ lý việc dân sự và ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Chu Thị H, đồng thời thực hiện các thủ tục thông báo tìm kiếm theo quy định trên Đài Tiếng nói Việt Nam và trên Báo Nhân dân. Ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm bà Chu Thị H lần đầu tiên là ngày 05/6/2020, bà Chu Thị H đến nay đã hơn 04 tháng, nhưng vẫn không có tin tức gì về bà Chu Thị H.

Từ những phân tích nêu trên, xác định: Bà Chu Thị H đã bỏ đi biệt tích từ năm 2004 đến nay là hơn 02 năm; ông Chu Huy C là chồng đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, nhưng vẫn không có tin tức xác thực về bà Chu Thị H. Do đó, có căn cứ chấp nhận đơn yêu cầu của ông Chu Huy C và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tại phiên họp, tuyên bố bà Chu Thị H mất tích là phù hợp.

[3] Người yêu cầu không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích, do đó Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Ông Chu Huy C, sinh năm 1955 là người cao tuổi nên miễn toàn bộ lệ phí yêu cầu việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; 367; 361; 369; 370; 371; 372; 387, 388 và Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự;

Điểm đ Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Chu Huy C.
2. Tuyên bố bà Chu Thị H, sinh năm 1956; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa mất tích.
3. Lệ phí: Miễn toàn bộ lệ phí yêu cầu việc dân sự sơ thẩm cho ông Chu Huy C.
4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án mà người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng